LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 21

*Thực hiện từ ngày: 03 - 07 /02/ 2025*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Tiết | Buổi sáng | | Buổi chiều | |
| M.học | Bài học | M. học | Bài học |
| 2 | 1 | HĐTN | SH dưới cờ | Đạo đức | Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà |
| 2 | Toán | Luyện tập | L. T.Việt | Giọt nước và biển lớn |
| 3 | Tiếng Việt | Giọt nước và biển lớn(t1) | L. Toán | Luyện tập |
| 4 | Tiếng Việt | Giọt nước và biển lớn(T2) |  |  |
| 3 | 1 | Tự chọn | Thầy Sỹ | Toán | Số bị chia, cố chia, thương. |
| 2 | Âm nhạc | Cô Mỹ dạy | Tiếng Việt | Chữ viết hoa S |
| 3 | GDTC | Thầy Quý dạy | Tiếng Việt | Chiếc đèn lồng |
| 4 | Tiếng Anh | Giáo viên Trung tâm | HĐTN | Cô Bùi Hằng dạy |
| 4 | 1 | Toán | Luyện tập |  |  |
| 2 | TNXH | Tìm hiểu cơ qan vận động (T1).. |  |  |
| 3 | Tiếng Việt | Mùa vàng (T1) |  |  |
| 4 | Tiếng Anh | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| 5 | 1 | HĐTV | Đọc cặp đôi | Tiếng Việt | Nghe – viết: Mùa vàng |
| 2 | Toán | Bảng chia 2 | Tiếng Việt | Phát triển vốn từ về cây cối |
| 3 | Tiếng Việt | Mùa vàng (T2) | Luyện viết | Tết đến rồi |
| 4 | HĐTN | Thầy Thuận dạy |  |  |
| 6 | 1 | Toán | Luyện tập | TNXH | Tìm hiểu cơ qan vận động (T2).. |
| 2 | Tiếng Việt | Viết được 3 – 5 câu kể về việc chăm sóc cây cối | GDTC | CÔ B HẰNG |
| 3 | Tiếng Việt | Viết được 3 – 5 câu kể về việc chăm sóc cây cối | Mỹ thuật | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | HĐTN | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

TUẦN 21

Thứ Hai ngày 03 tháng 02 năm 2025

HĐTN

Sinh hoạt dưới cờ

--------------------------------------------------

Toán

Luyện tập

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Củng cố ý nghĩa phép chia, tính phép chia từ phép nhân tương ứng, thực hiện phép nhân, phép chia với số đo đại lượng, vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép chia.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  a) YCHS tính nhẩm dựa vào bảng nhân 2, nhân 5 viết các tích còn thiếu trong bảng  b) YCHS dựa vào bảng nhân ở câu a để thực hiện các phép tính chia, rồi viết kết quả vào ô có dấu trong bảng.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức HS làm bài vào vở  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YCHS thao tác với từng cách chia ở từng câu  - Tổ cức HS hoạt động nhóm thực hiện  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức HS làm bài vào vở  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  3. Vận dụng:  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC vào vở vào trao đổi với bạn bên cạnh cách làm của mình.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS làm vở, chia sẻ bài làm với bạn  - HS đọc.  - HS trả lời.  HS hoạt động nhóm thống nhất cách làm và làm vào phiếu nhóm  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS làm vở, chia sẻ bài làm với bạn |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Giọt nước và biển lớn (Tiết 1+2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các từ ngữ khó trong bài thơ Giọt nước và biển lớn, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu dược mối quan hệ giữa giọt nước, suối, sông, biển.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có tình cảm quý mến và tiết kiệm nước; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1 Khởi động:  - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ đi đâu?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  2.2. Khám phá:  \* Hoạt động 1: Đọc văn bản.  - GV đọc mẫu: giọng đọc nhanh, vui tươi  - HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: Lượn  - Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  \* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.23.  1. Những gi tạo nên dòng suối nhỏ?  2. Bài thơ cho biết nước biển từ đâu mà có?  3. Kể tên các sự vật được nhắc đến trong bài thơ.  4. Nói về hành trình giọt nước đi ra biển.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.5.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  \* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ.  - Nhận xét, khen ngợi.  \* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.  Bài 1:  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.  + Mỗi từ dưới đây tả sự vật trong bài thơ:  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr…..  - Tuyên dương, nhận xét.  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.  + Đóng vai biển, em hãy nói lời cảm ơn giọt nước:  - HDHS đóng vai để luyện nói lời cảm ơn giọt nước  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS chia sẻ.  Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ xuống suối, sông, ao hồ, ra biển.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 1HS đọc câu hỏi  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  1. Mưa rơi tạo nên dòng suối nhỏ  2. Bài thơ cho biết nước biển do suối nhỏ chảy xuống chân đồi, góp thành sông lớn, sông đi ra biển mà có.  3. Các sự vật được nhắc đến trong bài thơ: mưa, suối, sông, biển.  4. Mưa rơi xuống các con suối nhỏ. Các con suối men theo chân đồi chảy ra sông. Sông đi ra biển, thành biển mênh mông..  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 1-2 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.  Gợi ý đáp án:  Nhỏ: Suối  Lớn: Sông  Mênh mông: Biển  - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - Gợi ý đáp án: Tớ là biển cả. Tớ mỗi ngày một mênh mông, bao la, rộng lớn. Nhờ có các bạn suối, sông góp thành nên tớ mới được như ngày hôm nay. Nhưng bạn mà tớ phải nói lời cảm ơn nhất đến là giọt nước. Nhờ có bạn ấy - những giọt nước trong veo chảy lượn từ bãi cỏ, qua chân đồi, góp thành sông lớn, sông lớn lại đi ra với tớ nên tớ mới trở nên thật bao la hùng vĩ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

BUỔI CHIỀU

ĐẠO ĐỨC

Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- HS nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, tìm hiều và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp

- Hình thành kĩ năng tự bảo vệ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Cho HS thảo luận nhóm đôi và chia sẻ về một lần em gặp khó khăn khi ở nhà. Khi đó em đã làm gì?  - GV NX, dẫn dắt vào bài: Ở nhà có những việc chúng ta có thể tự làm nhưng cũng có những việc chúng ta cần sự hỗ trợ của bố mẹ và những người xung quanh. Hãy sẵn sàng nhờ sự hỗ trợ của ông bà, bố mẹ …khi cần thiết.  2. Khám phá:  \*Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần sự hỗ trợ khi ở nhà  - GV cho HS quan sát tranh sgk trong SGK.  - GV đặt câu hỏi:  ? Những tình huống nào em cần tìm kiếm sự hỗ trợ?  ? Những tình huống nào em có thể tự giải quyết? Vì sao?  - GV gợi ý các tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ  - YC HS nêu thêm những tình huống cần tìm sự hỗ trợ khi ở nhà?  - GV NX, KL: em cần tìm kiếm sự hộ trợ như trong các tình huống 1, 2; Tình huống trong tranh 3 em có thể tự giải quyết được  \*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà  - GV cho HS quan sát tranh sgk và đọc các tình huống.  - YC thảo luận nhóm đôi và thực hiện các yêu cầu sau:  + Các bạn trong tranh đã tìm kiếm sự hỗ trợ như thế nào? Nhận xét về cách tìm kiếm sự hỗ trợ đó?  + Em có đồng tình với cách tìm kiếm sự hỗ trợ của các bạn không? VS?  + Nếu các bạn không tìm kiếm sự hỗ trợ thì điều gì sẽ xảy ra?  + VS em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà?  + Kể thêm những cách tìm kiếm tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà mà em biết?  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Các bạn trong tình huống đã biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà kịp thời: giữ thái độ bình tĩnh, tìm đúng người có thể hỗ trợ, nói rõ sự việc,…. Biết tìm kiếm sự hỗ trợ sẽ giúp chúng ta giải quyết được những khó khăn.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS quan sát  - HS suy nghĩ, trả lời. Các bạn khác NX, bổ sung câu tra lời cho bạn  - HS nêu  - HS quan sát tranh, đọc tình huống, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

--------------------------------------------------------------

LUYỆN TIẾNG VIỆT

Luyện đọc: Giọt nước và biển lớn

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các từ ngữ khó trong bài thơ Giọt nước và biển lớn, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu dược mối quan hệ giữa giọt nước, suối, sông, biển.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có tình cảm quý mến và tiết kiệm nước; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ đi đâu?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  2. Luyện tập  \* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ.  - Nhận xét, khen ngợi.  \* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.  Bài 1:  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.  + Mỗi từ dưới đây tả sự vật trong bài thơ:  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr…..  - Tuyên dương, nhận xét.  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.  + Đóng vai biển, em hãy nói lời cảm ơn giọt nước:  - HDHS đóng vai để luyện nói lời cảm ơn giọt nước  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS trả lời.  Gợi ý đáp án:  Nhỏ: Suối  Lớn: Sông  Mênh mông: Biển  - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - Gợi ý đáp án: Tớ là biển cả. Tớ mỗi ngày một mênh mông, bao la, rộng lớn. Nhờ có các bạn suối, sông góp thành nên tớ mới được như ngày hôm nay. Nhưng bạn mà tớ phải nói lời cảm ơn nhất đến là giọt nước. Nhờ có bạn ấy - những giọt nước trong veo chảy lượn từ bãi cỏ, qua chân đồi, góp thành sông lớn, sông lớn lại đi ra với tớ nên tớ mới trở nên thật bao la hùng vĩ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

LUYỆN TOÁN

Luyện tập

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Biết hình thành bảng chia 2 từ bảng nhân 2, viết đọc được bảng chia 2.

- Vận dụng được bảng chia 2 để tính nhẩm.

- Giải được một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 2.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Tổ chức HS nêu miệng kết quả của rùa và thỏ  - Nhận xét, tuyên dương.  + Vậy tổng các kết quả của các phép tính ghi ở rùa hay ở thỏ lớn hơn hay bé hơn  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì  - Bài toán hỏi gì?  - Tổ chức hoc sinh thảo luận nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - Gọi 1 số HS đọc lại bảng chia 2.  - Nhận xét giờ học. | - Các nhóm hoạt động lập bảng chia 2  - HS đọc cá nhân, đồng thanh.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS tính nhẩm, viết kết quả vào ô có dấu chấm hỏi  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận, phân tích và đưa ra cách làm đúng nhất.  - HS đọc |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ Ba ngày 04 tháng 2 năm 2025

Toán

Số bị chia, số chia, thương

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Nhận biết được số bị chia, số chia, thương trong phép chia.

- Tính được thương khi biết được số bị chia, số chia.

- Vận dụng vào bài toán thực tế liên quan đến phép chia.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Khám phá:  - GV cho HS quan sát tranh:  + Nêu bài toán?  + Nêu phép tính?  - GV nêu: 10 là số bị chia, 2 là số chia, kết quả 5 gọi là thương; Phép tính 10 : 2 cũng gọi là thương.  - YCHS lấy thêm ví dụ về phép chia, chỉ rõ các thành phần của phép chia.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV lấy ví dụ: *Số bị chia là 14, số chia là 2. Tính thương của phép chia đó.*  + Bài cho biết gì?  + Bài YC làm gì?  + Để tính thương khi biết số bị chia và số chia, ta làm như thế nào?  - GV chốt cách tính thương khi biết số hạng.  2.2. Hoạt động:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu: Nêu thành phần của phép tính chia (số bị chia, số chia, thương của từng cột)  - GV gọi HS nêu thành phần từng cột phép tính chia  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:a,*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì  - Bài toán hỏi gì?  - Tổ chức hoc sinh thảo luận nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  *Bài 2:b,*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Tổ chức học sinh làm vào vở  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về phép tính chia, nêu thành phần của phép tính chia.  - Nhận xét giờ học. | - HS trả lời.  + Chia đều 10 bông hoa vào 2 lọ. Hỏi mỗi lọ có mấy bông hoa?  + Phép tính: 10 : 2 = 5  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS lấy ví dụ và chia sẻ.  - HS chia sẻ:  + Bài YC tính thương.  + Lấy 14 : 2 = 7.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận, phân tích và đưa ra cách chọn đúng nhất.  - HS đọc.  - HS thực hiện làm bài cá nhân, nêu thành phần của từng phép tính chia ở câu a.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Chữ hoa S

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết viết chữ viết hoa S cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Suối chảy róc rách qua khe đá.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa S.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  2. Khám phá:  \* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa S.  + Chữ hoa S gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa S.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  \* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa S đầu câu.  + Cách nối từ S sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  \* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.  - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa S và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAUBÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

--------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Nói và nghe: Chiếc đèn lồng

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về bài Chiếc đèn lồng .

- Kể được về Bác Đom đóm già trong câu chuyện Chiếc đèn lồng.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Câu chuyện kể về Bác Đom đóm già, chú ong non và bầy đom đóm nhỏ.  2. Khám phá:  \* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện  - GV kể câu chuyện “Chiếc lồng đèn” lần 1 kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.  - GV HDHS tập nói lời Bác Đom đóm và bầy đom dóm  - GV kể câu chuyện ( lần 2)  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Bác đom đóm già nghĩ gì khi nhìn bầy đom đóm rước đèn lồng?  + Bác đom đóm làm gì khi nghe tiếng khóc của ong non?  + Chuyện gì xảy ra với bác đom đóm su khi đưa ong non về nhà?  + Điều gì khiến bác đom đóm cảm động?  - Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  \* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh  - GV HD:  Bước 1: Nhìn tranh và TLCH dưới tranh, cố gắng kể đúng lời nói của nhân vật  Bước 2: HS tập thể theo cặp  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS  \* Hoạt động 3: Vận dụng:  - HDHS viết 2-3 câu về bác đom đóm già trong chuyện: có thể viết một hoạt động em thích nhất, cảm xúc, suy nghĩ của em sau khi được nghe xong câu chuyện Chiếc đèn lồng, …  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr…..  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  Một buổi tối, bác đom đóm nhìn bầy đom đóm rước đèn lồng. Bác buồn thiu nghĩ thì ra mình đã già thật rồi. Chợt bác nghe thấy trong khóm cây, có tiếng khóc của ai đó. Thì ra, là một chú ong non. Ong non nhìn bác đom đóm khóc mếu máo:  - Bác đom đóm ơi, cháu bị lạc đường rồi.  Bác đom đóm vội vã dỗ dành ong non  - Cháu nín đi, để ta đưa cháu về  Bác đom đóm đưa ong non về nhà. Nhưng sức tàn lực kiệt, bác đom đóm không thể bay về được trong đêm tối. Đang loay hoay không biết làm sao. Bỗng từ đâu xuất hiện bầy đom đóm vừa rước đèn lồng đi qua. Thế là bác đom đóm cùng bây đom đóm về nhà trong an toàn.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

……………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------

----------------------------------------------------------------------------------------------------

Thứ Tư, ngày 05 tháng 02 năm 2025

Toán

Luyện tập

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Củng cố nhận biết của số bị chia, số chia, thương của phép chia.

- Biết cách tìm thương khi biết số bị chia, số chia.

- Lập được phép tính chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt YC từ một phép nhân suy ra 2 phép tính chia tương ứng rồi viết số bị chia, số chia, thương vào chỗ dấu hỏi chấm.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức học sinh tìm thương khi biết số bị chia, số chia.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *Câu a:*  - Tổ chức học sinh lập 2 phép tính chia từ 3 thẻ đã cho  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Câu b:*  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức HS làm vào nhóm  - Tổ chức các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  3. Vận dụng:  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS làm bài vào bảng con  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC  - HS thực hiện làm bài cá nhân, nêu thành phần của từng phép tính chia ở câu a.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận trong nhóm và viết ra các phép tính chia thích hợp vào phiếu |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

Tự nhiên và Xã hội

Bài 21: Tìm hiểu cơ qan vận động (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Chỉ và nói được tên các bộ phận chính của cơ quan vận động trên sơ đồ, tranh, ảnh

- Nhận biết được mức độ đơn giản chức năng của cơ, xương và khớp qua các hoạt động vận động.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Có ý thức bảo vệ các cơ quan vận động

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Thể dục buổi sáng*.  - GV hỏi: Bộ phận nào của cơ thể giúp em tập thể dục?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  2.2. Khám phá: Tìm hiểu cơ, xương, khớp.  - YC HS quan sát hình trong sgk/tr78, thảo luận nhóm 4: Chỉ và nói tên một số cơ, xương và khớp của cơ.  - Tổ chức cho HS chỉ tranh trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương, chốt lại kiến thức.  2.3. Thực hành:  - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2 : Nói tên, chỉ một số cơ, xương và khớp trên cơ thể mình cho bạn nghe  - GV gọi đại diện nhóm lên trình bày: một bạn chỉ và nói tên cơ, xương, khớp, 1 bạn viết lên bảng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  4. Vận dụng:  - GV yêu cầu HS đọc nội dung SGK  - Gọi một vài HS lên bảng thực hiện và nêu sự thay đổi của xương cột sống khi cử động, xác định vị trí các khớp.  - GV chốt lại kiến thức  - Nhắc HS về nhà tìm hiểu chức năng của cơ, xương, khớp | - HS thực hiện.  - HS trả lời  - HS thảo luận theo nhóm 4.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS thảo luận nhóm 2  - Nhóm khác bổ xung, nêu ý kến  - 2 HS nêu.  - 3-4 HS chia sẻ.  - HS chia sẻ |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Mùa vàng (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khac nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ cây cối, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; Có ý thức bảo vệ môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  - Cho HS giải các câu đố:  - GV hỏi:  a. Tròn như quả bóng màu xanh/Đung đưa trên cành chờ Tết trung thu (là quả gì)  b. Quả gì vỏ có gai mềm/Đến khi chín đỏ thoạt nhìn tưởng hoa (là quả gì?)  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  2. Khám phá:  \* Hoạt động 1: Đọc văn bản.  - GV đọc mẫu: diễn cảm, chú ý giọng các nhân vật  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tới chân trời.*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *đúng thế con ạ*.  + Đoạn 3: Tiếp cho đến chín rộ đấy  + Đoạn 4: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *dập dờn, ươm mầm, ríu rít,…*  - Luyện đọc câu dài: *Gió nổi lên/ và sóng lúa vàng/ dập dờn/ trải tới chân trời.//;*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  - Nhận xét, tuyên dương HS  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Là quả bưởi  - Là quả chôm chôm  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc  - 2-3 HS đọc. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG ANH

-----------------------------------------------

Thứ Năm ngày 06 tháng 02 năm 2025

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Đọc cặp đôi.**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 1. Giới thiệu  - Ổn định chỗ ngồi của học sinh trong thư viện  Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia.  2. Trước khi đọc  - Hướng dẫn học sinh chọn  - Nêu mã màu của các em  - Nhắc về cách lật sách đúng.  Mời lần lượt 4-5 cặp đôi lên chọn sách 3. Trong khi đọc.  - Di chuyển xung quanh lớp để kiểm tra xem học sinh có đang thực sự đọc sách không.  - Lắng nghe học sinh đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.  - Sử dụng quy tắc 5 ngón tay  - Quan sát cách học sinh lật sách, hướng dẫn lại cho học sinh cách lật sách đúng nếu cần.  4. Sau khi đọc.  - Ngồi gần về gv  - Mời học sinh chia sẻ về quyển sách  - GV đặt câu hỏi:  Em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?  Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Tại sao?  Câu chuyện xảy ra ở đâu?  Điều gì em thấy thú vị nhất trong câu chuyện mình vừa đọc?  Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất? Tại sao?  Em có định giới thiệu quyển truyện này cho các bạn khác cùng đọc không?  - Cho hs trả sách  5. Hoạt động mở rộng  a. Trước hoạt động  -Hôm nay chúng ta sẽ vẽ tranh.  - Chia nhóm học sinh.  - Nhận màu vẽ và giấy.  b.Trong hoạt động  Di chuyển quan sát hỗ trợ học sinh.  c. Sau hoạt động  Hướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự  - Mời hs lên trình bày  Khen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.  6. Kết thúc tiết đọc | - Các em về các nội quy thư viện  -Tạo cặp đôi  - Nêu lại mã màu phù hợp.  - Nêu.  - Chọn sách.  - Đọc sách.  - Di chuyển  - Các nhóm chia sẻ.  -Trả lời  -Trả sách về giá  - Nhận đồ dùng.  - Vẽ tranh  -Trình bày. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

Toán

Bảng chia 2

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Biết hình thành bảng chia 2 từ bảng nhân 2, viết đọc được bảng chia 2.

- Vận dụng được bảng chia 2 để tính nhẩm.

- Giải được một số bài tập, bài toán thực tế liên quan đến các phép chia ở bảng chia 2.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Khám phá:  - GV cho HS quan sát tranh:  + Mỗi đĩa có mấy quả cảm? Vậy 4 đĩa có mấy quả cảm?  + Ta thực hiện phép tính gì?  + Vậy 8 quả cam chia đều vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả, ta được mấy đĩa như vậy?  + Ta thực hiện phép tính gì?  + Vậy dựa vào đâu ta lập được bảng chia 2?  - GVHDHS thực hiện tiếp một số phép tính chia dựa vào bảng nhân 2  2 x 1 = 2 2 : 2 = 1  2 x 2 = 4 4 : 2 = 2  - Tổ chức HS lập bảng chia 2 dựa vào bảng nhân 2  - Tổ chức HS đọc bảng chia 2  2.2. Hoạt động:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Tổ chức HS nêu miệng kết quả của rùa và thỏ  - Nhận xét, tuyên dương.  + Vậy tổng các kết quả của các phép tính ghi ở rùa hay ở thỏ lớn hơn hay bé hơn  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì  - Bài toán hỏi gì?  - Tổ chức hoc sinh thảo luận nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - Gọi 1 số HS đọc lại bảng chia 2.  - Nhận xét giờ học. | - HS trả lời.  + Mỗi đĩa có 2 quả cam, 4 đĩa có tất cả 8 quả cam.  + Phép tính nhân: 2 x 4 = 8  + 8 quả cam chia đều vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả, ta được 4 đĩa  + Phép tính chia: 8 : 2 = 4  + Dựa vào bảng nhân 2  - HS quan sát thực hiện  - Các nhóm hoạt động lập bảng chia 2  - HS đọc cá nhân, đồng thanh.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS tính nhẩm, viết kết quả vào ô có dấu chấm hỏi  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận, phân tích và đưa ra cách làm đúng nhất.  - HS đọc |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

---------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Bài 6: Mùa vàng (T1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khac nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ cây cối, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; Có ý thức bảo vệ môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Luyện đọc  \* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  \* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.27.  1. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo nên câu đặc điểm  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr….  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.27  - Đặt một câu nêu đặc điểm của loài cây hoặc loại quả mà em thích?  - GV quan sát các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm việc theo cặp  - Gợi ý: Cây chôm chôm có lá nhỏ màu xanh non, khi già xanh đậm, ngọn búp có lớp bao màu hơi đỏ,  hoa từng chùm ở đầu cành, tỏa mùi thơm dịu.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

---------------------------------------------------------

BUỔI CHIỀU

TIẾNG VIỆT

Nghe – viết: Mùa vàng

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Kiểm tra:  2. Dạy bài mới:  \* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr…..  - GV chữa bài, nhận xét.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  \* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ cây cối  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các loại cây lương thực  + Tên các loại cây ăn quả  - YC HS làm bài vào VBT/ tr….  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  \* Hoạt động 2: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - YC làm vào VBT tr….  - Nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ  - Nhận xét, tuyên dương HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Cây lương thực: lúa, lúa mì, sắn, ngô, khoai  + Cây ăn quả: xoài, na, mít, dừa, nho, lê, táo  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

LUYỆN VIẾT

Tết đến rồi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn 1,2 theo yêu cầu.

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1.Khởi động:  2. Luyện viết:  \* Hoạt động 1: Nghe – viết .  - GV đọc đoạn cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn 1,2.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi .  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \* Hoạt động 2:  - GV chữa bài, nhận xét.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

Thứ Sáu ngày 07 tháng 02 năm 2025

Toán

Tiết 104: Luyện tập

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giúp học sinh

- Củng cố bảng nhân 2, bảng chia 2.

- Củng cố thực hiện tính trường hợp có 2 hoặc 3 dấu phép tính.

- Vận dụng tính nhẩm và giải toán có lời văn.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán hoc.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YCHS dựa vào bảng nhân 2, chia 2 để tìm tích ở câu a và thương ở câu b  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức học sinh nêu miệng kết quả theo chiều mũi tên  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức hoạt động nhóm tìm phép tính ở các con cá có kết quả ghi ở con mèo  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài cho biết gì?  - Bài cho hỏi gì?  - HDHS làm  - Tổ chức HS làm vào vở  - Tổ chức các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  3. Vận dụng:  - Gọi 1 số HS đọc lại bảng chia 2.  - Nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS làm vào phiếu bài tập  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm 4 tìm các phép tính ghi ở con cá có kết quả ghi ở con mèo  - Các nhóm chia sẻ  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân    - HS đọc. |

--------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Viết đoạn kể về việc chăm sóc cây cối (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết được 3-5 câu kể về việc chăm sóc cây cối

- Tự tìm đọc những câu chuyện viết về thiên nhiên

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng đặt câu về việc chăm sóc cây cối

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  \* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  - Nhìn tranh nói về việc bạn nhỏ đang làm  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  G: - Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?       - Kết quả công việc ra sao?       - Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  Bức tranh 1: Bạn nhỏ đang bắt sâu, nhổ cỏ  Bức tranh 2: Bạn nhỏ đang lấy nước để tưới cây  Bức tranh 3: Bạn nhỏ đang tưới nước cho cây  Bức tranh 4: Bạn nhỏ chào khu vườn, chuẩn bị đi học    - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  .  - HS chia sẻ. |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

------------------------------------------------------------------

TIẾNG VIỆT

Viết đoạn kể về việc chăm sóc cây cối (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết được 3-5 câu kể về việc chăm sóc cây cối

- Tự tìm đọc những câu chuyện viết về thiên nhiên

\*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng đặt câu về việc chăm sóc cây cối

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động:  2. Luyện tập:  \* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  - Nhìn tranh nói về việc bạn nhỏ đang làm  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  G: - Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?       - Kết quả công việc ra sao?       - Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  \* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS Kể tên những câu chuyện viết về thiên nhiên mà em đã đọc.  - Tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn những chi tiết thú vị trong câu chuyện.  - Tổ chức thi đọc một số câu chuyện hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  3. Vận dụng:  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  Bức tranh 1: Bạn nhỏ đang bắt sâu, nhổ cỏ  Bức tranh 2: Bạn nhỏ đang lấy nước để tưới cây  Bức tranh 3: Bạn nhỏ đang tưới nước cho cây  Bức tranh 4: Bạn nhỏ chào khu vườn, chuẩn bị đi học    - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

-------------------------------------------------------------------

Sinh hoạt lớp

SƠ KẾT TUẦN

Trò chơi chống lại anh em vi khuẩn, vi rút

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

\* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Giúp HS có thêm động lực để duy trì thực hiện kế hoạch tự bảo vệ cơ thể mình thông qua “lập pháo đài sức khoẻ”.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Hoạt động Tổng kết tuần.  a. Sơ kết tuần 21:  - Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 21.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  b. Phương hướng tuần 22:  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  2. Hoạt động trải nghiệm.  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  - GV mời HS chia sẻ theo cặp đôi về việc tự chăm sóc sức khoẻ của em:  + Em làm gì hằng ngày để tự bảo vệ sức khoẻ của mình?  + Điều gì khiến em khó thực hiện kế hoạch của mình?  *b. Hoạt động nhóm:*  -HDHS chơi trò chơi chống lại anh em vi khuẩn, vi rút.  -GV mời hai bạn đóng vai vi khuẩn và vi rút.  - GV đưa ra các thẻ bài ghi nhiều hoạt động để lộn xộn trên một chiếc bàn, trong đó có nội dung tích cực – bảo vệ sức khoẻ và tiêu cực – làm hại sức khoẻ:  + Uống nước chưa đun; Uống nước đun sôi; Không ăn rau quả; Ăn nhiều rau xanh; Không rửa tay trước khi ăn: Rửa tay khi vào nhà; Chăm tập thể dục; Ngủ thích hơn tập thể dục;  + Nhịn uống nước cho đỡ tốn nước; Thay quần áo mặc nhà khi về nhà; Ăn sữa chua; Không đeo khẩu trang khi đi xe máy cho dễ thở,…  -GV nêu cách chơi.  - Khen ngợi, đánh giá.  3. Cam kết hành động.  HS một lần nữa cùng GV đọc lại các “bí kíp” lập “pháo đài. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 22.     * HS chia sẻ.   - HS lắng nghe và thực hiện  - HS đọc |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*